

*Tờ hướng dẫn sử dụng*

**Viên nén**

## **MOMVINA**

**Công thức:** cho 1 viên

Dimenhydrinat 50mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

**Chỉ định:**

- Phòng và điều trị chứng buồn nôn, nôn, chóng mặt khi say tàu xe.

- Điều trị chứng nôn và chóng mặt trong bệnh Ménière và các rối loạn tiền đình khác.

**Liều dùng - Cách dùng:**

- Phòng và điều trị buồn nôn, nôn, chóng mặt do say tàu xe:

Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: Uống 1-2 viên/lần, không quá 400mg/ngày.

- Phòng say tàu xe liều đầu tiên phải uống 30 phút trước khi khởi hành.

Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: ½ viên đến 1 viên/lần, cách nhau 6 - 8 giờ dùng một lần khi cần, tối đa mỗi ngày 150mg.

Trẻ em 2 - 6 tuổi: Mỗi lần 1/4 viên đến ½ viên/lần, cách nhau 6 - 8 giờ dùng một lần khi cần, tối đa mỗi ngày 75mg.

- Điều trị chứng bệnh Ménière: Uống mỗi lần 25 - 50mg, ngày 3 lần để điều trị duy trì.

**Chống chỉ định:**

Quá mẫn với Dimenhydrinate hoặc với các thuốc kháng histamin khác.

Trẻ em dưới 2 tuổi. Glôcôm góc hẹp. Bí tiểu tiện liên quan đến bệnh lý ở niệu đạo - tuyến tiền liệt.

**Tác dụng ngoại ý:**

Buồn ngủ, đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, mất phối hợp vận động. Nhìn mờ. Khô miệng và đường hô hấp. ù tai.

Thường gặp: Đau đầu, khô miệng.

Ít gặp: Chán ăn, táo bón hoặc ỉa chảy. Bí đái, khó tiểu tiện. Đánh trống ngực (nhịp tim nhanh), hạ huyết áp.

*Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

**Thận trọng:**

Báo trước cho người bệnh phải thận trọng khi lái xe hoặc vận hành máy móc vì thuốc có tác dụng làm buồn ngủ nên làm giảm sự tỉnh táo.

Do tác dụng kháng cholinergic, phải cân nhắc kỹ trước khi dùng ở người táo bón mãn (nguy cơ viêm ruột), tắc bằng quang, phì đại tuyến tiền liệt vì làm nặng thêm tình trạng bệnh. Tác dụng chống nôn của thuốc có thể gây trở ngại cho chuẩn đoán viêm ruột thừa. Cần thận trọng dùng thuốc cho người cao tuổi vì dễ bị hạ huyết áp thể đứng, chóng mặt và buồn nôn.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Chưa có thông tin nghiên cứu đầy đủ về sử dụng Dimenhydrinate trong thai kỳ. Do đó chỉ dùng khi thật cần thiết.

Thời kỳ cho con bú: Một lượng nhỏ Dimenhydrinate được phân bố vào sữa mẹ, có nguy cơ gây tác dụng có hại cho con. Vì vậy phải quyết định ngừng cho con bú hoặc ngừng thuốc.

**Tương tác với những thuốc khác, các dạng tương tác khác:**

Dimenhydrinate có thể làm tăng tác dụng của các thuốc ức chế thần kinh trung ương như rượu và Barbiturat. Nếu được dùng đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương thì cần thận trọng để tránh quá liều. Vì Dimenhydrinate cũng có tác dụng kháng cholinergic nên làm tăng tác dụng của thuốc kháng cholinergic. Khi dùng đồng thời với kháng sinh nhóm aminoglycosid hoặc các thuốc độc với tai khác, Dimenhydrinate có thể làm che lấp các triệu chứng sớm của độc tính đối với thính giác.

**Trình bày:** Ví 4 viên, hộp 25 vi, hộp 50 vi, hộp 10 vi.

**Bảo quản:** Nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS

**Để xa tầm tay trẻ em**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

\*\*\*\*\*

**Tư vấn khách hàng: 0336 167 167**



Nhà sản xuất:

**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**

167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

Tel: 0239 3855906 \* Fax: 0239 3856821

Email: [htp@hadiphar.vn](mailto:htp@hadiphar.vn)\* [www.hadiphar.vn](http://www.hadiphar.vn)